

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2023/HNGĐ- ST

Ngày: 25-9-2023

V/v " ly hôn "

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH- TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Mai và ông Nguyễn Văn Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Quốc Cường- Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Loan- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 239/2023/TLST- HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2023 về việc " ly hôn".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2023/QĐXX-ST ngày 22 tháng 9 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 33/2023/HNGĐ-ST ngày 08-9-2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hà Thị H, sinh năm 1973

Nơi cư trú: Khu dân cư T, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương

- Bị đơn: Anh Nguyễn Thế T, sinh năm 1973

Nơi cư trú: Khu dân cư T, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương

(Chị H có đề nghị xét xử vắng mặt, anh T vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 12-5-2023 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là chị Hà Thị H trình bày: Chị và anh Nguyễn Thế T được tự nguyện tìm hiểu có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hưng Đạo và ngày 23-10-1992. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chị sinh sống làm ăn tại khu dân cư Tiên Sơn, phường Cộng Hoà. Vợ chồng chung sống hoà thuận hạnh phúc đến năm 2005 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh T thường xuyên rượu chè, say xỉn về nhà chửi bới, sỉ nhục hành hạ chị vô cùng thậm tệ.

Nhiều lần anh T chửi bới lăng mạ chị nhưng trầm trọng hơn khi anh còn dùng búa đập phá cửa để giết chị. Anh T có mấy lần dùng dao đe dọa chị. Có lần chị đã phải gọi công an và chính quyền địa phương can thiệp nhưng không có kết quả anh vẫn chứng nào tật đấy, không sửa chữa và mâu thuẫn ngày một trầm trọng hơn. Chị luôn cảm thấy tính mạng của mình bị đe dọa. Anh chị đã sống ly thân từ đầu năm 2018 đến nay. Anh chị không còn liên lạc gì cắt đứt mọi quan hệ cả về tình cảm và kinh tế. Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc, chị đề nghị Toà án giải quyết cho được ly hôn anh T.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Nguyễn Thế L, sinh ngày 25-9-1993 và Nguyễn Giang T2, sinh ngày 25-10-2001. Hiện nay các cháu đều đã trưởng thành nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Thế T trình bày: Anh không hiểu lý do gì mà chị H xin ly hôn. Anh chị vẫn chung sống bình thường. Chị H muốn ly hôn thì đó là quyền của chị H anh tôn trọng không ngăn cản. Chị H muốn ly hôn thì tự quyết định một mình. Anh không đến Toà án làm việc. Ngoài ra anh T không trình bày gì thêm.

Tại phiên tòa chị H và anh T đều vắng mặt. Chị H có đơn xin xét xử vắng mặt vẫn giữ nguyên ý kiến đã trình bày.

Đại diện viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án chấp hành đúng quy định của bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định của Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn chấp hành đúng theo quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về giải quyết vụ án:

Áp dụng khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1, 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Thế T.

Về con chung: Hai con chung là Nguyễn Thế L, sinh ngày 25-9-1993 và Nguyễn Giang T2, sinh ngày 25-10-2001 hiện nay đều đã trưởng thành nên không đặt ra việc giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra việc giải quyết.

Về án phí: Chị Hà Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Chị Hà Thị H yêu cầu xin ly hôn anh Nguyễn Thế T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại khu dân cư Tiên Sơn, phường Cộng Hoà, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh theo quy định tại Điều 28; Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chị Hà Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Nguyễn Thế T đã được triệu tập hợp lệ lần 2 mà vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị H, anh T theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị H và anh Nguyễn Thế T được tự nguyện tìm hiểu có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hưng Đạo vào ngày 23-10-1992 nên được xác định là hôn nhân hợp pháp.

Xét nguyên nhân mâu thuẫn là do hai bên có nhiều bất đồng về tính cách và quan điểm sống nên dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra va chạm, cãi nhau, cuộc sống chung không còn hạnh phúc. Xác minh tại gia đình và địa phương đều xác định trong quá trình chung sống chị H và anh T thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau. Anh chị sống ly thân nhiều năm nay mỗi người một nơi.

Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy hôn nhân giữa chị H và anh T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình để chấp nhận yêu cầu của chị H được ly hôn anh T là có căn cứ.

[3]. Về con chung: Anh chị có 02 con chung Nguyễn Thế L, sinh ngày 25-9-1993 và Nguyễn Giang T2, sinh ngày 25-10-2001. Hiện nay các cháu đều đã trưởng thành. Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Chị H không yêu cầu giải quyết. Anh T chưa có ý kiến về tài sản chung. Sau này chị H và anh T có tranh chấp về tài sản chung có quyền yêu cầu giải quyết bằng vụ án khác.

[5]. Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1, 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hà Thị H được ly hôn anh Nguyễn Thế T.

2. Về con chung: Anh chị có 02 con chung Nguyễn Thế L, sinh ngày 25-9-1993 và Nguyễn Giang T2, sinh ngày 25-10-20013. Hiện nay các con đều đã trưởng thành nên không đặt ra việc giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra việc giải quyết.

4. Về án phí: Chị Hà Thị H chịu 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ với số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số AA/2022/0000503 ngày 30-6-2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh. Chị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn được biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Chí Linh;
- Đường sự;
- UBND xã Hưng Đạo, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- Lưu hồ sơ, Tòa án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nguyệt